

- [13d] Tỉnh/Thành phố: [14] Điện thoại:
- [15] Fax: [16] Email:
- [17] Văn bản ủy quyền khai thuế (nếu có): ngày tháng năm
- [18] Trường hợp cá nhân kinh doanh chưa đăng ký thuế thì khai thêm các thông tin sau:
- [18a] Ngày sinh: .../.../..... [18b] Quốc tịch:
- [18c] Số CMND/CCCD: [18c.1] Ngày cấp: [18c.2] Nơi cấp:
- Trường hợp cá nhân kinh doanh thuộc đối tượng không có CMND/CCCD tại Việt Nam thì kê khai thông tin tại một trong các thông tin sau:
- [18d] Số hộ chiếu: [18d.1] Ngày cấp: [18d.2] Nơi cấp:
- [18đ] Số giấy thông hành (đối với thương nhân nước ngoài):
- [18đ.1] Ngày cấp: [18đ.2] Nơi cấp:
- [18e] Số CMND biên giới (đối với thương nhân nước ngoài):
- [18e.1] Ngày cấp: [18e.2] Nơi cấp:
- [18f] Số Giấy tờ chứng thực cá nhân khác: [18f.1] Ngày cấp: [18f.2] Nơi cấp:
- [18g] Nơi đăng ký thường trú:
- [18g.1] Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:
- [18g.2] Phường/xã/Thị trấn:
- [18g.3] Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:
- [18g.4] Tỉnh/Thành phố:
- [18h] Chỗ ở hiện tại:
- [18h.1] Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn:
- [18h.2] Phường/xã/Thị trấn:
- [18h.3] Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:
- [18h.4] Tỉnh/Thành phố:
- [18i] Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh (nếu có): Số:
- [18i.1] Ngày cấp: .../.../..... [18i.2] Cơ quan cấp:
- [18k] Vốn kinh doanh (đồng):
- [19] Tên đại lý thuế (nếu có):
- [20] Mã số thuế: -
- [21] Hợp đồng đại lý thuế: Số: Ngày:
- [22] Tên của tổ chức khai thay (nếu có):
- [23] Mã số thuế: -
- [24] Địa chỉ:
- [25] Điện thoại: [26] Fax: [27] Email:

A. KÊ KHAI THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG (GTGT), THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN (TNCN)

Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam

STT	Nhóm ngành nghề	Mã chỉ tiêu	Thuế GTGT		Thuế TNCN	
			Doanh thu	Số thuế	Doanh thu	Số thuế

			(a)	(b)	(a)	(b)
1	Phân phối, cung cấp hàng hóa	[28]				
2	Dịch vụ, xây dựng không bao thầu nguyên vật liệu	[29]				
3	Sản xuất, vận tải, dịch vụ có gắn với hàng hóa, xây dựng có bao thầu nguyên vật liệu	[30]				
4	Hoạt động kinh doanh khác	[31]				
	Tổng cộng:	[32]				

B. KÊ KHAI THUẾ TIÊU THỤ ĐẶC BIỆT (TTĐB)

Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam

STT	Hàng hóa, dịch vụ chịu thuế TTĐB	Mã chỉ tiêu	Đơn vị tính	Doanh thu tính thuế TTĐB	Thuế suất	Số thuế
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(5)*(6)
1	Hàng hóa, dịch vụ A	[33a]				
2	Hàng hóa, dịch vụ B	[33b]				
3					
	Tổng cộng:	[33]				

C. KÊ KHAI THUẾ/PHÍ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG HOẶC THUẾ TÀI NGUYÊN

Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam

STT	Tài nguyên, hàng hóa, sản phẩm	Mã chỉ tiêu	Đơn vị tính	Sản lượng/ Số lượng	Giá tính thuế tài nguyên/ mức thuế hoặc phí BVMT	Thuế suất	Số thuế
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Khai thuế tài nguyên						
1.1	Tài nguyên C	[34a]					(8)=(5)*(6)*(7)
1.2	Tài nguyên D	[34b]					
						
	Tổng cộng	[34]					
2	Khai thuế bảo vệ môi trường						
2.1	Hàng hóa E...	[35a]					(8)=(5)*(6)
2.2	Hàng hóa G...	[35b]					
						
	Tổng cộng	[35]					
3	Khai phí bảo vệ môi trường						
3.1	Hàng hóa H...	[36a]					(8)=(5)*(6)
3.2	Hàng hóa K...	[36b]					
						

	Tổng cộng	[36]					
--	------------------	-------------	--	--	--	--	--

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những số liệu đã khai./.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

....., ngày ... tháng ... năm

Họ và tên:

**NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ**

Chứng chỉ hành nghề số:

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/ Ký điện tử)

Ghi chú:

- Chỉ tiêu [01] Kỳ tính thuế được áp dụng như sau:

+ Chỉ tiêu [01a] chỉ khai đối với HKD, CNKD nộp thuế theo phương pháp khoán.

+ Chỉ tiêu [01b] hoặc [01c] chỉ khai đối với HKD, CNKD nộp thuế theo phương pháp kê khai hoặc tổ chức, cá nhân khai thuế thay, nộp thuế thay khai thuế theo tháng hoặc quý.

+ Chỉ tiêu [01d] khai đối với HKD, CNKD nộp thuế theo từng lần phát sinh.

- Chỉ tiêu [08a] chỉ đánh dấu khi thông tin tại chỉ tiêu [08] có thay đổi so với lần khai trước liền kề.

- Chỉ tiêu [12a] chỉ đánh dấu khi thông tin tại chỉ tiêu [12b], [12c], [12d], [12đ] có thay đổi so với lần khai trước liền kề.

- Tại chỉ tiêu doanh thu, sản lượng: Nếu là Hộ khoán thì kê khai doanh thu, sản lượng dự kiến trung bình 1 tháng trong năm; Nếu là cá nhân kinh doanh nộp thuế theo từng lần phát sinh thì kê khai doanh thu, sản lượng phát sinh theo từng lần phát sinh. Nếu là HKD, CNKD nộp thuế theo phương pháp kê khai hoặc tổ chức khai thuế thay, nộp thuế thay thì kê khai doanh thu, sản lượng theo tháng hoặc theo quý tương ứng với kỳ tháng hoặc quý.

- HKD, CNKD theo hình thức hợp tác kinh doanh với tổ chức thì tổ chức khai thay kèm theo Tờ khai 01/CNKD Phụ lục Bảng kê chi tiết hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh theo mẫu 01-1/BK-CNKD và không phải khai các chỉ tiêu từ [04] đến [18].

- Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai thì cá nhân khai kèm theo tờ khai 01/CNKD Phụ lục bảng kê hoạt động kinh doanh trong kỳ của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh theo mẫu 01-2/BK-HĐKD trừ trường hợp HKD, CNKD trong lĩnh vực ngành nghề có căn cứ xác định được doanh thu theo xác nhận của cơ quan chức năng.

- Phần C chỉ áp dụng đối với cá nhân được cấp phép khai thác tài nguyên khoáng sản.